

Bản án số: 357/2019/HS-PT
Ngày: 27/8/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Liệt.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn.
2. Ông Vũ Văn Lệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 279/2019/HSPT ngày 15/7/2019 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số nhà 107/90 NS, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị Kim L; có vợ: Nguyễn Thị Thùy H (đã ly hôn) và 03 con: lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2018, đến ngày 05/6/2019 được trả tự do. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 19/8/2018, Nguyễn Hữu T và Hùng (không xác định được lai lịch) chơi Game bắn cá tại số 474 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình thì hết tiền nên rủ nhau đi cướp giật tài sản để lấy tiền chơi tiếp. T điều

khiến xe máy Honda Vision màu đỏ biển số: 59P2-253.50 chở Hùng đi lòng vòng tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khoảng 06 giờ 35 phút cùng ngày, khi đến trước số 958/30 Lạc Long Quân, Phường 8, quận Tân Bình, T phát hiện Phạm Thị Thanh đang đứng mua thực phẩm, trên tay trái của Thanh cầm điện thoại di động nên điều khiển cho xe chạy qua một đoạn khoảng 30m rồi quay đầu xe chạy đến và dừng lại cách vị trí Thanh đang đứng khoảng 4m rồi tiếp tục điều khiển cho xe chạy áp sát Thanh, dùng tay trái giật tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 và 01 ví cầm tay màu đỏ bên trong có số tiền 1.500.000 đồng và một số giấy tờ như CMND, bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe và giấy chứng nhận đăng ký xe máy (điện thoại di động nằm trên, cái ví cầm tay nằm bên dưới) rồi tăng ga tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, T chuyển toàn bộ tài sản vừa cướp giật được ra phía sau cho Hùng giữ, khi về đến tiệm Game bắn cá tại số 474 đường Âu Cơ Phường 10, quận Tân Bình thì Hùng đưa cho T một điện thoại di động loại màn hình cảm ứng hiệu Samsung màu vàng và nói là tài sản mà T vừa giật được, Hùng không nói gì với T về chiếc ví cầm tay của chị Thanh mà Trọng giật được cùng lúc với điện thoại. Sau đó T đưa xe cho Hùng đi bán điện thoại di động, một lúc sau Hùng quay lại nói bán được 1.000.000 đồng và đưa cho T 500.000 đồng, Hùng lấy 500.000 đồng, Trọng chạy xe về nhà. Đến tối ngày 19/8/2018, Công an Phường 8, quận Tân Bình đến nhà yêu cầu T về trụ sở làm việc.

Kết quả trích xuất hình ảnh camera ghi nhận: lúc 06 giờ 38 phút ngày 19/8/2019, tại trước số 958/30 Lạc Long Quân, Phường 8, quận Tân Bình có hai thanh niên đi trên xe máy Honda Vision màu đỏ biển số: 59P2-253.50, thanh niên điều khiển xe áp sát dùng tay trái giật toàn bộ tài sản trên tay trái của Phạm Thị Thanh (mặc váy sọc ngang màu đen) đang đứng mua thực phẩm và chuyển toàn bộ tài sản giật được cho thanh niên ngồi sau, sau đó tăng ga xe bỏ chạy. Nguyễn Hữu T xác nhận đây là hình ảnh của T chở Hùng, T là người điều khiển xe và giật tài sản.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Nguyễn Hữu T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Đối với đối tượng tên Hùng, Nguyễn Hữu T khai do quen biết tại tiệm Game nên không rõ lai lịch, địa chỉ của Hùng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã tiến hành rà soát truy bắt đối tượng Hùng tại tiệm game bắn cá địa chỉ số 474 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình nhưng không xác định được đối tượng Hùng nên tiến hành đăng báo truy tìm, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 55/HĐĐGTS-TTHS ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu vàng tại thời điểm tháng 8/2018 trị giá 3.000.000 đồng. Đối với một ví cầm tay màu đỏ, không xác định được nhãn hiệu và không hóa đơn chứng từ nên không tiến hành định giá được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Hữu T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T không kháng cáo.

Ngày 26/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định kháng nghị phúc thẩm số 33/QĐ-VKS-P7 kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Bình về phần hình phạt theo hướng sửa bản án sơ thẩm, không cho bị cáo Nguyễn Hữu T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo hiện đang đi làm để nuôi 03 con nhỏ, kể từ ngày được trả tự do đến nay đã chí thú làm ăn, không vi phạm pháp luật, mong muốn được tuyên y án sơ thẩm để sớm có điều kiện được sửa chữa lỗi lầm, đi làm nuôi dạy các con, làm lại cuộc đời.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hữu T không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị trong thời gian hợp lệ. Nhận thấy trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Hữu T là người chuẩn bị phương tiện xe gắn máy, chủ động rủ rê người khác phạm tội, là người trực tiếp điều khiển xe, trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại, phạm tội rất nghiêm trọng nên cần phải xử phạt với hình phạt tương xứng nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp, nhưng việc cho bị cáo được hưởng án treo là chưa nghiêm, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, chưa

đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm cướp giật tài sản ngày càng gia tăng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị số 33/QĐ-VKS-P7 ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo Nguyễn Hữu T được hưởng án treo. Ngoài ra, biên bản phiên tòa sơ thẩm ghi sai tên Hội thẩm nhân dân nên cần rút kinh nghiệm.

Bị cáo Nguyễn Hữu T không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin được hưởng án treo như án sơ thẩm đã tuyên để sửa chữa lỗi lầm, đi làm nuôi dạy 03 con nhỏ đang trong độ tuổi ăn học, vợ bị cáo đã ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Ngày 19/8/2018, do hết tiền chơi Game bắn cá nên bị cáo Nguyễn Hữu T đã điều khiển xe máy Honda Vision màu đỏ biển số: 59P2-253.50 chở đối tượng Hùng (không rõ lai lịch) đi lòng vòng tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khoảng 06 giờ 35 phút cùng ngày, khi đến trước số 958/30 Lạc Long Quân, Phường 8, quận Tân Bình, bị cáo phát hiện Phạm Thị Thanh đang đứng mua thực phẩm, trên tay trái của Thanh cầm điện thoại di động. Bị cáo điều khiển cho xe chạy qua một đoạn khoảng 30m quay đầu xe chạy đến và dừng lại cách vị trí Thanh đang đứng khoảng 4m rồi điều khiển cho xe chạy áp sát Thanh, dùng tay trái giật tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 trị giá 3.000.000 đồng và 01 ví cầm tay màu đỏ bên trong có số tiền 1.500.000 đồng và một số giấy tờ như CMND, bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe và giấy chứng nhận đăng ký xe máy rồi tăng ga tẩu thoát. Sau đó, T đưa xe cho Hùng đi bán điện thoại di động, một lúc sau Hùng quay lại nói bán được 1.000.000 đồng và đưa cho T 500.000 đồng. Quá trình điều tra, truy xét và trích xuất camera, cơ quan điều tra đã bắt giữ được bị cáo, riêng đối tượng Hùng do

không xác định được lai lịch nên chưa bắt được, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Tổng giá trị bị cáo chiếm đoạt được là 4.500.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, hình ảnh trích xuất Camera... nên Tòa án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt theo hướng không cho bị cáo Nguyễn Hữu T được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi phạm tội của bị cáo và đối tượng Hùng (không rõ lai lịch) là bộc phát nhất thời, phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo cũng đã khai báo ra đối tượng Hùng để truy bắt nhưng vẫn chưa bắt được nên chưa có cơ sở để làm rõ hơn về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như đối chứng để xác định được ai là người rủ rê, lôi kéo, dụ dỗ trước.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; có 03 con còn nhỏ cần có người chăm sóc do vợ bị cáo (đã ly hôn) là người được giao nuôi con đang bị bệnh phải nằm viện điều trị, không đi lại được, khó khăn trong việc chăm sóc con và đã làm thủ tục đề nghị Tòa án thay đổi người nuôi con theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đã xem xét, đánh giá tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Từ đó, xử phạt bị cáo với mức hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt 03 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Riêng về việc cho bị cáo được hưởng án treo (biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện), với hình phạt không quá 03 năm, căn cứ vào nhân thân của bị cáo: lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, khai ra người cùng tham gia cướp giật tài sản, đã bồi thường và được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, theo bản án dân sự số 988/2017/HNGĐ-ST ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình thì bị cáo và vợ là Nguyễn Thị Thùy H đã ly hôn, vợ bị cáo là người trực tiếp nuôi 01 con sinh năm 2006 và 02 con song sinh năm 2011, nhưng đến thời điểm tháng 4/2019 thì vợ bị cáo bị bệnh nằm viện điều trị, không đi lại được, không có điều kiện chăm sóc con nên đã đề nghị Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con, đến ngày 12/5/2019 vợ bị cáo đã cam kết giao lại các con cho

bị cáo là người nuôi dưỡng và đi nước ngoài định cư, chữa bệnh. Với các tình tiết trên, xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện tại rất khó khăn, bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 20/8/2018 đến ngày 05/6/2019 là 09 tháng 16 ngày, với thời gian tạm giam này cũng đủ để răn đe, ngăn ngừa đối với bị cáo; sau khi được trả tự do cho đến nay, bị cáo đã chú tâm cải sửa, đi làm để nuôi 03 con nhỏ, không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác đã được Công an địa phương xác nhận. Bị cáo không thuộc trường hợp cấm cho hưởng án treo, có đủ các điều kiện được hưởng án treo, có khả năng tự cải tạo và việc bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù sẽ kéo theo nhiều hệ lụy khi các con bị cáo không có người chăm sóc, nuôi dạy, ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý của trẻ nhỏ nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để sửa hình phạt, sửa việc không cho bị cáo hưởng án treo như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng, lao động và sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện sống có ích cho xã hội và thể hiện tinh thần nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự đối với người phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị số 33/QĐ-VKS-P7 ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị số 33/QĐ-VKS-P7 ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 61/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Hữu T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/6/2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Tân Bình; (1)
- CC THA quận Tân Bình; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND quận Tân Bình; (2)
- Công an quận Tân Bình; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Đường sự; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Liệt